

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 26/4/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nhan Ngọc Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Trần Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Th Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Gio Quang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 17/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 12/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T (tên gọi khác: không có); sinh ngày: 24/11/1982 tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: khu phố H, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân C và bà Nguyễn Thị H, vợ chị Ngô Thị H (đã ly hôn) và 02 con; Tiền sự: Không.

Tiền án có 01 tiền án: Ngày 15/12/2017, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Bản án số 107/2017/HSST, thi hành án tại Trại giam Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ngày 25/10/2019, chấp hành xong bản án.

Nhân thân: Ngày 10/6/2014, bị Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 13/7/2016, chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2021 đến nay, có mặt.

2. Phan Văn L (tên gọi khác: không có); sinh ngày: 25/4/1983 tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: khu phố H, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M và bà Phan Thị H (đã chết), vợ chị Huỳnh Ngọc H (đã ly hôn), không có con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 19/4/2011, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm tù về tội "*Cướp giật tài sản*" theo bản án số 138/HSST, thi hành án tại Trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Ngày 22/11/2011, chấp hành xong bản án.

Ngày 08/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tuyên phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 10/2012-HSST và tổng hợp 06 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam giữ*” tại bản án số 15/2012-HSST ngày 30/7/2012, hình phạt chung của hai bản án là 18 tháng tù, thi hành án tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị. Ngày 21/4/2013, chấp hành xong bản án.

Ngày 30/01/2015, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 18/HSST, thi hành án tại Trại giam Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Ngày 17/9/2017, chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2021 đến nay, có mặt.

** Bị hại:*

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 và anh Lê Minh M, sinh năm 1972; địa chỉ: thôn T, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Anh Lê Minh M uỷ quyền cho chị Nguyễn Thị H tham gia tố tụng. Văn bản uỷ quyền ngày 26/9/2022, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1977, anh Nguyễn Tài N, sinh năm 1976; đều có địa chỉ: thôn T, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Anh Nguyễn Tài N uỷ quyền cho Chị Hoàng Thị N tham gia tố tụng. Văn bản uỷ quyền ngày 26/9/2021, vắng mặt.

- Anh Hồ Văn H, sinh năm 1995 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; đều có địa chỉ: thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Chị Nguyễn Thị H uỷ quyền cho anh Hồ Văn H tham gia tố tụng. Văn bản uỷ quyền ngày 26/9/2021, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; địa chỉ: khối H, thị trấn T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn 4, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Chị Võ Thị H, sinh năm 1981 và anh Mai Bá T, sinh năm 1976; đều có địa chỉ: khu phố 7, thị trấn C, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. anh Mai Bá T uỷ quyền cho chị Võ Thị H tham gia tố tụng. Văn bản uỷ quyền ngày 01/12/2021, có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Phan Thị L, sinh năm 1988; địa chỉ: khu phố An Đức, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh Lê Mậu T, sinh năm 1971; địa chỉ: khu phố 7, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn S Việt Nam, người đại diện hợp pháp: Anh Hoàng Chí P, sinh năm 1985; địa chỉ: khu phố 8, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, là người đại diện theo uỷ quyền theo Giấy uỷ quyền số 02/2022/UQ-SVN ngày 26/9/2021, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 20/9/2021 Nguyễn Văn T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên dùng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có gắn sim điện thoại số thuê bao 0919954987 nhắn tin qua ứng dụng Zalo số thuê bao 0906040804 cho Phan Văn L với nội dung: “*Tối đi mô kiếm ít tiền hè?*”, L hiểu ý T rủ đi trộm cắp tài sản nên đồng ý. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 74G1 - 157.46 của L đến nhà T ở thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Sau đó, L chở T đi vào Khu công nghiệp Quán Ngang (thuộc xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị) tìm nhà dân sơ hở trộm tài sản. Trong ngày 21/9/2021, T và L đã cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 00 giờ 00 phút, L chở T đến trước nhà chị Nguyễn Thị H (thuộc thôn T, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị), L dừng xe, L đứng ngoài cánh giới, rồi đi đến cửa hông phía sau nhà, dùng kéo đã chuẩn bị trước đó gấp chốt, mở cửa đi vào phòng ngủ phát hiện 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung J8 và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, Inspirion I5 3000, màu đen để trên bàn làm việc, T lấy điện thoại đưa ra cho L cất giữ và nói: “*Còn một máy tính xách tay nữa*”, L trả lời: “*Mi vô lấy đi*”, T quay trở lại phòng ngủ lấy máy tính xách tay nhưng không có túi đựng nên đi qua phòng chứa đồ tìm thì phát hiện 01 túi xách bằng da màu đen và lấy đưa đến phòng kho kiểm tra phát hiện bên trong có một máy tính đã cũ nên để lại cùng với dây sạc, chuột tại phòng kho sau đó lấy túi xách, bỏ máy tính vào, đưa ra cho L cất giữ rồi cả hai tiếp tục đi tìm nhà dân sơ hở để trộm tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐGTS ngày 24/9/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự (HĐĐGTSTTHS) huyện Gio Linh kết luận: “*ĐTDĐ loại cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J8 trị giá 4.000.000 đồng; máy tính xách tay hiệu DELL Inspirion I5 3000 (kèm theo dây sạc loại DELL, màu đen và túi xách hiệu DELL màu đen) trị giá 9.900.000 đồng, tổng cộng 13.900.000 đồng*”.

Vụ thứ hai: Sau khi trộm cắp tài sản của chị Hằng, L chở T đi theo hướng ra thị trấn Gio Linh. Khi đến nhà Chị Hoàng Thị N (thuộc thôn T, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị), T phát hiện nhà sáng đèn nên nói L dừng lại. L đứng ngoài cánh giới, T đi đến cửa hông phía Bắc nhà, dùng kéo gấp chốt, mở cửa, đi vào lấy 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Vivo Y20 và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo Reno 2F trên giường ngủ rồi đi ra đưa cho L cất giữ. L để toàn bộ tài sản đã trộm cắp được vào túi xách đã lấy trộm được trước đó, chở T đi ra hướng thị trấn Gio Linh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-ĐGTS ngày 24/9/2021, HĐĐGTSTTHS huyện Gio Linh kết luận: “*ĐTDĐ hiệu Vivo Y20 trị giá 3.650.000 đồng, ĐTDĐ loại cảm ứng hiệu Oppo Reno 2F trị giá 5.850.000 đồng, tổng cộng 9.500.000 đồng*”.

Vụ thứ ba: Sau khi trộm cắp tài sản của chị N, L chở T đi đến nhà anh Hồ Văn H (thuộc thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị), phát hiện nhà anh Hùng sáng đèn, T nói L dừng xe lại, L đứng bên ngoài cánh giới, T đi đến cửa hông phía Nam nhà, dùng kéo gấp chốt, mở cửa đi đến phòng ngủ phát hiện chị Nguyễn Thị H (mẹ vợ anh H) đang nằm ngủ trên giường, trên cổ đeo một sợi dây chuyền vàng. T quan sát và lấy 01 ĐTDĐ hiệu Samsung A10 trên tủ nhựa đựng áo quần sát giường ngủ, 01 ví da nam màu đen và 01 túi xách màu đỏ trên tủ đựng áo quần đặt ở góc tường phía

Đông - Nam phòng ngủ, đưa xuống phòng bếp kiểm tra bên trong ví da có **7.000.000** đồng nên cất vào túi quần, trong túi xách không có tiền. T để lại ví da và túi xách tại phòng bếp, đưa điện thoại vừa lấy được ra cho L cất giữ rồi nói với L: *“Có một người phụ nữ đang ngủ trên cổ đeo một sợi dây chuyền mi vô lấy đi”*, L trả lời: *“Mi đứng đó để tau vô”* nên T đứng ngoài cảnh giới, L đi vào nhà theo lối cửa hông đến phòng ngủ, rồi lén lút mở khóa sợi dây chuyền trên cổ chị Hương, khi thấy chị Hương cử động nhưng không có phản ứng gì đã dùng hai tay kéo sợi dây ra khỏi cổ và đi ra ngoài. Cả hai về nhà của T, L giao toàn bộ tài sản vừa trộm được cho T cất giữ rồi về, riêng số tiền **7.000.000** đồng T tiêu xài cá nhân hết mà không cho L biết.

Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, L chở T đến tiệm vàng Kim Thành D (địa chỉ tại khu phố A, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh) gặp chủ tiệm là chị Phan Thị L và bán sợi dây chuyền với giá **10.500.000** đồng rồi chia đôi mỗi người **5.250.000** đồng, hiện đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, L chở T vào thành phố Đông Hà để bán điện thoại và máy tính đã trộm cắp được. Khi cả hai dừng ở chốt kiểm soát dịch bệnh thuộc phường Đông Giang, thành phố Đông Hà thì bị Công an phường Đông Giang phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, cả hai đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định số 1217/C09C-Đ2 ngày 12/10/2021, Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: *“Sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 53,5cm trong niêm phong gửi đến giám định có kim loại vàng (Au); hàm lượng kim loại vàng trung bình là 99,3%. Khối lượng kim loại vàng là 9,27gam. 03 hạt hình cầu rỗng bằng kim loại màu vàng trong niêm phong gửi đến giám định có kim loại vàng (Au); hàm lượng kim loại vàng là 99,3%, khối lượng kim loại vàng trong 03 vật hình cầu là 5,21gam”*.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-ĐGTS ngày 19/10/2021, HĐĐGTSTTTHS huyện Gio Linh kết luận: *“Sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 53,5cm trong niêm phong gửi đến giám định có kim loại vàng (Au); hàm lượng kim loại vàng trung bình là 99,3%. Khối lượng kim loại vàng là 9,27gam giá: $9,27/3,75 \times 5.220.000/01$ chỉ = **12.903.000** đồng. 03 hạt hình cầu rỗng bằng kim loại màu vàng trong niêm phong gửi đến giám định có kim loại vàng (Au); hàm lượng kim loại vàng là 99,3%, khối lượng kim loại vàng trong 03 vật hình cầu là 5,21gam giá: $5,21/3,75 \times 5.220.000/01$ chỉ = **7.252.000** đồng, tổng cộng **20.155.000** đồng”*.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-ĐGTS ngày 24/9/2021, HĐĐGTSTTTHS huyện Gio Linh kết luận: *“ĐTDD loại cảm ứng hiệu Samsung A10 trị giá **1.500.000** đồng”*.

Ngoài lần phạm tội vào ngày 21/9/2021, T và L tự khai ra hành vi phạm tội khác cụ thể như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/8/2021, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và rủ L cùng đi, L đồng ý nên điều khiển xe mô tô BKS 74G1 - 157.46 của mình chở T vào thị trấn Cửa Việt tìm kiếm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Rạng sáng ngày 26/8/2021, T phát hiện nhà chị Võ Thị H (thuộc khu phố 7, thị trấn C, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị) sáng đèn nên nói L dừng xe. L đứng bên

ngoài cánh giới, T đi bộ theo lối đi bằng bê tông ở phía Nam nhà ra sân phơi phía sau, thì phát hiện và lấy 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 8 Plus trên bàn uống nước, rồi đi đến phòng ngủ đầu tiên (hướng từ sau ra trước nhà) phát hiện chị Hà đang nằm ngủ, trên cổ có đeo một sợi dây chuyền vàng, dạng đẹp nên T đi ra nói với L: *“Có người phụ nữ đeo dây chuyền ở cổ”*. Lúc này, T đứng bên ngoài cánh giới, L đi vào phòng ngủ theo lối mà T đã vào trước đó rồi dùng hai tay mở móc khóa lấy sợi dây chuyền ra khỏi cổ chị Hà và đi ra theo lối đã vào. Sau đó, L chở T vào thành phố Đông Hà bán sợi dây chuyền ở một hiệu vàng (hiện cả hai không xác định được địa chỉ) với giá **10.400.000** đồng. Đưa điện thoại Iphone 8 Plus đến cửa hàng điện thoại Tuấn Linh (tại khu phố 7, phường 1, thành phố Đông Hà) do anh Lê Mậu T làm chủ bán với giá **1.000.000** đồng. Số tiền này cả hai chia đôi mỗi người **5.700.000** đồng, hiện tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29/KL-ĐGTS ngày 25/11/2021, HĐĐGTSTTHS huyện Gio Linh kết luận: *“Sợi chuyền dạng đẹp, không đính vật gì khác, được làm bằng vàng tây với trọng lượng 05 chỉ trị giá **17.000.000** đồng”*.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-ĐGTS ngày 25/11/2021, HĐĐGTSTTHS huyện Gio Linh kết luận: *“ĐTDĐ loại cảm ứng hiệu Iphone 8 plus, bản 64GB, màu đen trị giá **4.600.000** đồng”*.

Quá trình điều tra, T khai nhận còn tự mình thực hiện hành vi phạm tội khác cụ thể như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 29/5/2021, T mượn xe mô tô BKS 74G1-157.46 của L rồi điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ 9D, hướng thị trấn Cửa Tùng đi thị trấn Cửa Việt với mục đích tìm nhà dân sơ hở trộm cắp tài sản. Rạng sáng ngày 30/5/2021, khi đi đến quán ăn sáng của chị Nguyễn Thị Th (thuộc thôn 4, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị) T dừng xe, trèo qua tường rào đi theo lối đi bằng bê tông ở phía Bắc của quán, đến cửa hông dùng kéo đã chuẩn bị sẵn gấp chốt, mở cửa đi vào phòng ngủ của chị Thùy lấy 01 ĐTDĐ hiệu Samsung và 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X để trên đầu giường, đi ra theo lối cũ rồi điều khiển xe về nhà. Sáng ngày 30/5/2021, T đưa 02 điện thoại đã trộm được đến cửa hàng điện thoại Tuấn Linh (tại khu phố 7, phường 1, thành phố Đông Hà) do anh Lê Mậu T làm chủ bán với giá **3.500.000** đồng, hiện đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-ĐGTS, ngày 25/11/2021, HĐĐGTSTTHS huyện Gio Linh kết luận: *“ĐTDĐ loại cảm ứng hiệu Iphone X, bản 64GB, màu trắng trị giá **12.000.000** đồng và ĐTDĐ loại cảm ứng hiệu Samsung A20, màu xanh trị giá **4.050.000**, tổng cộng **16.050.000** đồng”*.

Tổng trị giá tài sản mà T chiếm đoạt là **89.705.000** đồng. Đối với L 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó 02 lần giúp sức cho T, 02 lần vừa là người giúp sức vừa là người thực hành. Tổng trị giá tài sản mà L chiếm đoạt là **73.655.000** đồng.

Cáo trạng số 09/CT-VKS-GL ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Văn L về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g, h, khoản 1 Điều 52; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 42 đến 48 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là 21/9/2021.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g, khoản 1 Điều 52; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn L từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là 21/9/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và chị Võ Thị H: Buộc bị cáo Phan Văn L bồi thường cho chị Võ Thị H và anh Mai Bá T số tiền 5.800.000 đồng và bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho chị Võ Thị H và anh Mai Bá T số tiền 10.800.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9 Pro và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11.

- Giao xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS 74G1-157.46 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh phối hợp với Công ty TNHH S Việt Nam xử lý bán đấu giá tài sản để Công ty thu hồi nợ vay theo Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng cầm cố tài sản số DHM210801023NA19X ngày 20/8/2021 và chi phí đấu giá, phần giá trị còn lại (nếu có) tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu, tiêu hủy sim số thuê bao 0919954987 và sim số thuê bao 0906040804 và 01 cái kéo.

Về án phí: các bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Phan Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Gio Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về tội danh:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo, bị hại, có cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Văn L đã 04 lần thực hiện hành vi lén lút, chiếm đoạt tài sản. Cụ thể:

Rạng sáng ngày 21/9/2021, chiếm đoạt 01 ĐTDĐ Samsung J8 và 01 máy tính xách tay hiệu Dell của chị Nguyễn Thị H và anh Lê Minh M có tổng trị giá 13.900.000 đồng. Chiếm đoạt 01 ĐTDĐ Vivo Y2 và 01 ĐTDĐ Oppo Reno 2F của Chị Hoàng Thị N và anh Nguyễn Tài N với tổng trị giá là 9.500.000 đồng. Chiếm đoạt của anh Hồ Văn H và chị Nguyễn Thị H số tiền 7.000.000 đồng, 01 điện thoại Samsung A10; chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H sợi dây chuyền vàng, tổng giá trị tài sản mà hai bị cáo chiếm đoạt tại nhà anh Hùng là 28.655.000 đồng.

Ngày 26/8/2021, các bị cáo chiếm đoạt của chị Võ Thị H và anh Mai Bá T 01 ĐTDĐ Iphone 8 Plus và 01 sợi dây chuyền vàng, tổng trị giá tài sản là 21.600.000 đồng.

Ngày 30/5/2021, bị cáo T chiếm đoạt 01 ĐTDĐ Iphone X và 01 ĐTDĐ Samsung A20 của chị Nguyễn Thị Th có tổng trị giá là 16.050.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản mà T chiếm đoạt là 89.705.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà L chiếm đoạt là 73.655.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, có 02 bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên chỉ mang tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo T thực hiện với vai trò xúi giục 04 lần, đồng thời là người thực hành, 01 lần tự mình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đối với bị cáo L 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó 02 lần giúp sức cho T, 02 lần vừa là người giúp sức vừa là người thực hành. Do đó, vai trò của bị cáo T cao hơn bị cáo L.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn T đã 05 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, bị cáo Phan Văn L đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản, giá trị tài sản mỗi lần các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đều có giá trị trên 2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Riêng với bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; tự thú hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại. Bị hại anh Hồ Văn H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, chị Nguyễn Thị Th có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T. Ngoài ra, bố của T và bố, mẹ của L đều là người có công với cách mạng; gia đình T có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Nguyễn Thị H, Chị Hoàng Thị N đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường. Các bị cáo đã bồi thường 500.000 đồng cho bị hại Nguyễn Thị H; 7.000.000 đồng cho bị hại Hồ Văn H; 10.500.000 đồng cho chị Phan Thị L. Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Th số tiền 16.050.000 đồng.

chị H, anh H, chị L và chị Th đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Theo nội dung thỏa thuận ngày 30/12/2021, các bị cáo phải bồi thường cho chị Võ Thị H số tiền 21.600.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường 10.800.000 đồng. Trong đó, bị cáo Phan Văn L đã bồi thường 5.000.000 đồng, bị cáo L phải bồi thường 5.800.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường 10.800.000 đồng cho chị Võ Thị H và anh Mai Bá T. Xét thấy, thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử thấy cần ghi nhận sự thỏa thuận trên của bị hại Võ Thị H và các bị cáo.

[7]. Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, công an huyện Gio Linh đã thu giữ:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9 Pro và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS 74G1-157.46 đứng tên chủ xe là Phan Văn L mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. HĐXX thấy rằng: Chiếc xe mô tô nói trên là vật chứng của vụ án, do các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, trước đó chiếc xe này đã được cầm cố theo theo Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng cầm cố tài sản số DHM210801023NA19X ngày 20/8/2022 để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ đã được ký kết giữa Công ty TNHH S Việt Nam - Chi nhánh Đông Hà 1 và bị cáo Phan Văn L vào ngày 20/8/2021, bị cáo L đã ký kết hợp đồng mượn xe với Công ty TNHH S Việt Nam - Chi nhánh Đông Hà 1, trong thời hạn 01 tháng là hợp pháp. Việc các bị cáo dùng chiếc xe này để phạm tội thì Công ty TNHH S Việt Nam - Chi nhánh Đông Hà 1 không biết. Để đảm bảo quyền lợi chính đáng của Công ty nên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh phối hợp với Công ty TNHH S Việt Nam xử lý bán đấu giá tài sản để Công ty thu hồi nợ vay và chi phí đấu giá. Phần giá trị còn lại (nếu có) tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với sim số thuê bao 0919954987 và sim số thuê bao 0906040804 và 01 cái kéo không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo Reno 2F, bên trong không gắn sim điện thoại; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Vivo bên trong không gắn sim điện thoại của Chị Hoàng Thị N. 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung J8, bên trong không gắn sim điện thoại; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, Inspirion I5 3000, màu đen; 01 dây sạc máy tính xách tay, nhãn hiệu DELL; 01 túi xách bằng da, màu đen; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu đen; 01 dây sạc máy tính nhãn hiệu DELL; 01 chuột máy tính có dây, màu đen của chị Nguyễn Thị H. 01 ĐTDĐ nhãn hiệu SamSung A10, bên trong không gắn sim điện thoại; 01 sợi dây bằng kim loại màu vàng và 03 hạt kim loại hình cầu rỗng, màu vàng, có in nhiều hoa văn của chị Nguyễn Thị H. Là các tài sản trộm cắp, Công an huyện Gio Linh đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng quy định nên cần chấp nhận.

[8] Các hành vi khác liên quan:

- Chị Phan Thị L và anh Lê Mậu T là người mua tài sản nhưng không biết sợi dây chuyền và các điện thoại là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

- Đối với hành vi ngày 29/5/2021 L cho T mượn xe mô tô BKS 74G1-157.46, nhưng không biết việc T sử dụng xe mô tô làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm của bị cáo L là có căn cứ.

[9] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

[10] *Về áp dụng biện pháp ngăn chặn*: Do thời hạn tạm giam của các bị cáo gần hết nên cần ban hành Quyết định tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g, h, khoản 1 Điều 52; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là 21/9/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g, khoản 1 Điều 52; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn L 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là 21/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và chị Võ Thị H: Buộc bị cáo Phan Văn L bồi thường cho chị Võ Thị H và anh Mai Bá T số tiền 5.800.000 đồng và bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho chị Võ Thị H và anh Mai Bá T số tiền 10.800.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9 Pro và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11.

- Giao xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS 74G1-157.46 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh phối hợp với Công ty TNHH S Việt Nam xử lý bán đấu giá tài sản để Công ty thu hồi nợ vay theo Phiếu đăng ký kiêm

hợp đồng cầm cố tài sản số DHM210801023NA19X ngày 20/8/2021 và chi phí đấu giá, phần giá trị còn lại (nếu có) tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu, tiêu hủy sim số thuê bao 0919954987 và sim số thuê bao 0906040804 và 01 cái kéo.

Các vật chứng trên có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh, hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gio Linh.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”, buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Phan Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gio Linh;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Gio Linh (bộ phận lưu trữ hồ sơ);
- Đội điều tra Công an huyện Gio Linh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nhan Ngọc Đăng